

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hai Bà Trưng, ngày 30 tháng 9 năm 2019

Số: 16/2019/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Lan Chi

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Lan Anh – Thư ký TAND quận Hai Bà Trưng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 40/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 25/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 9 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Công ty cổ phần S; Trụ sở: Số 199 phố T, phường D, quận C, Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Bà Dương Thị Kim D – Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn H - Sinh năm: 197X; Hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện H, tỉnh B. (Giấy ủy quyền ngày 25/6/2019). Ông H có mặt.

Công ty TNHH T; Trụ sở: P501, số 2 phố T, phường P, quận H, Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: ông Lê Nhật M – Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T – Kế toán trưởng (Giấy ủy quyền ngày 20/8/2019). Bà T xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 12/12/2018 Công ty cổ phần S do bà Dương Thị Kim D – Giám đốc là đại diện và Công ty TNHH T do ông Lê Nhật M – Giám đốc là đại diện cùng ký kết Hợp đồng mua bán số 475/2018/HĐ-MB/S-T về việc mua bán mặt hàng ống nhựa HDPE, tổng giá trị của Hợp đồng là 170.097.730 đồng. Hai bên Công ty đã giao nhận đầy đủ hàng hóa như đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty TNHH T đã thanh toán trả cho Công ty cổ phần S số tiền là 70.000.000 đồng. Tại Biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ ngày 15/3/2019, hai

Công ty đã thống nhất Công ty TNHH T còn nợ Công ty cổ phần S tính đến ngày 31/12/2018 số tiền là 100.097.730 đồng.

Ngày 05/7/2019 Công ty cổ phần S đã nộp Đơn khởi kiện Công ty TNHH T đến TAND quận Hai Bà Trưng. Trung tâm Hòa giải, đối thoại – TAND quận Hai Bà Trưng đã tiến hành hòa giải giữa hai Công ty. Ngày 27/8/2019, hai Công ty đã thống nhất hòa giải thành với nhau và Trung tâm Hòa giải, đối thoại – TAND quận Hai Bà Trưng đã lập biên hòa giải thành ngày 27/8/2019, nội dung:

1. Tính đến ngày 27/8/2019 Công ty TNHH T còn nợ Công ty cổ phần S số tiền là 100.097.730 đồng theo Hợp đồng mua bán hàng hóa số 475/2018/HĐ-MB/S-T ký ngày 12/12/2018 giữa Công ty cổ phần S và Công ty TNHH T.

2. Đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng (5% tổng giá trị hợp đồng) là 8.504.886 đồng, Công ty S không yêu cầu Công ty T phải trả.

3. Đối với số tiền lãi của số tiền nợ gốc 100.097.730 đồng, Công ty S không yêu cầu Công ty T phải trả.

4. Về thời hạn thanh toán: Công ty T có trách nhiệm trả một lần toàn bộ số tiền nợ trên cho Công ty S chậm nhất vào ngày 30/12/2019.

5. Nếu Công ty T vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Công ty S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ số tiền nợ trên.

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty T phải chịu lãi của số tiền nợ gốc theo lãi suất nợ quá hạn theo quy định pháp luật.

7. Về lệ phí: Công ty S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngày 30/8/2019 Công ty S và Công ty T nộp Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Trung tâm Hòa giải, đối thoại – TAND quận Hai Bà Trưng đối với kết quả hòa giải thành nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng nhận định:

[1] Ngày 30/8/2019 Công ty S và Công ty T có Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành lập ngày 27/8/2019 tại Trung tâm Hòa giải, đối thoại - Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Đơn yêu cầu nộp đến Tòa án là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 418 Bộ luật Tố tụng dân sự (viết tắt là BLTTDS) năm 2015.

Công ty T có trụ sở tại P501, số 2 phố T, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thụ lý việc dân sự là đúng thẩm

quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 BLTTDS năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của Công ty S và Công ty T về kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án ngày 27/8/2019: Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; Nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Yêu cầu của Công ty S và Công ty T thỏa mãn các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án quy định tại Điều 417 của BLTTDS năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận. Công ty S tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, Điều 366, Điều 367, Điều 370, Điều 416, Điều 417, khoản 1 Điều 418, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân của Tòa án nhân dân Tối cao;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 40/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2019, cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 27/8/2019 Công ty TNHH T còn nợ Công ty cổ phần S số tiền là 100.097.730 (*Một trăm triệu, không trăm chín mươi bảy nghìn, bảy trăm ba mươi*) đồng theo Hợp đồng mua bán số 475/2018/HĐ-MB/S-T ký ngày 12/12/2018 giữa Công ty cổ phần S và Công ty TNHH T.

2. Đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng (5% tổng giá trị hợp đồng) là 8.504.886 đồng, Công ty cổ phần S không yêu cầu Công ty TNHH T phải trả.

3. Đối với số tiền lãi của số tiền nợ gốc 100.097.730 (*Một trăm triệu, không trăm chín mươi bảy nghìn, bảy trăm ba mươi*) đồng, Công ty cổ phần S không yêu cầu Công ty TNHH T phải trả.

4. Về thời hạn thanh toán: Công ty TNHH T có trách nhiệm trả một lần toàn bộ số tiền nợ trên cho Công ty cổ phần S chậm nhất vào ngày 30/12/2019.

5. Nếu Công ty TNHH T vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Công ty cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ số tiền nợ trên.

6. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty TNHH T phải chịu lãi của số tiền nợ gốc theo lãi suất nợ quá hạn theo quy định pháp luật.

Điều 2. Lệ phí: Công ty cổ phần S tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí Công ty cổ phần S đã nộp tại biên lai thu số: AA/2017/0002799 ngày 12/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Công ty cổ phần S đã nộp đủ lệ phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ;

Hoàng Lan Chi